

Được UNESCO công nhận năm 1993. Di sản văn hoá., tiêu chí số 4.



Huế nằm trong vùng đất hẹp, ít được thiên nhiên ưu đãi. Nhưng mà a khu vực nghỉ mát, chiêm tranh liên miên. Trong quá trình hình thành, ngoài cư dân bản địa xứ Huế còn có cư dân từ nhiều trấn thuộc Bắc vào, từ Nam ra và cư dân miền biển lên và cư trú trên miền cao xung quanh.

Huế là nơi tiếp giáp giữa hai vùng khí hậu Nam - Bắc. Trong các khu vực của xứ Huế đều có hoa trái của hai miền Nam - Bắc. Chết cả nhà của Huế bắt nguồn từ phía Bắc có mang sắc thái Chăm phương Nam. Cho nên màu sắc xa xưa của Huế còn lại là sự tích hợp, tiếp thu, kết hợp và phát triển của cả hai miền.

Thời kỳ XVI, do bị người Lào chiếm sự của dân tộc, nên nhiều cư dân đã di cư về Việt, người Chăm và các dân tộc khác khác đã di cư ra một lần sống di dân trên miền mà tiêu biểu là cư dân "Nam tiến" lên nhốt do chúa Nguyễn Hoàng vào lập trấn thủ trên đất Thuận Hoá, từ đất ái Thuận Quảng trở về vào năm 1558.

Trong gần 400 năm (1558-1945), Huế đã từng là thủ phủ của 9 đời chúa Nguyễn ở xứ Đàng Trong (bắt đầu từ lập Thuận Hoá), được coi là trung tâm văn hóa và chính trị của Trung (1366). Là kinh đô của triều đình Tây Sơn, rồi đến kinh quốc của quốc gia thống nhất dưới 13 triều vua Nguyễn. Cổ đô Huế ngày nay vẫn còn lưu giữ trong lòng những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của những người giá trị biểu tượng cho trí tuệ và tâm hồn của dân tộc Việt Nam. Suốt mấy thế kỷ qua, bao nhiêu tinh hoa của các nước được chuyển lại cho đây hun đúc cho một nền văn hóa đậm đà bản sắc đã hoàn chỉnh thành một bộ phận của thiên nhiên tuy vậy vẫn sống núi hươu tình thế mạnh mẽ. Bởi vậy, nói đến Huế, người ta nghĩ ngay đến những thành phố cổ kính, cung điện vàng

son, nghệ thuật đài miếu vũ lăng lộng lẫy, nghệ thuật معم uy nghiêm, nghệ thuật danh lam cảnh trí trữ tình u tịch, nghệ thuật tích do thiên nhiên khéo léo.



Trên nền tảng văn hóa tinh thần đã được hình thành ở Huế từ đầu thế kỷ XIV (khi Vua Chăm là Chế Mân dâng hai châu Ô, Rí cho nhà Trần để làm nơi sinh sống của công chúa Huyền Trân), các chúa Nguyễn (thế kỷ XVI-XVIII), triều đình Tây Sơn (cuối thế kỷ XVIII) và 13 đời vua Nguyễn (1802-1945) đã tiếp tục phát huy và gây dựng ở vùng Huế một tài sản văn hóa vô giá. Tiêu biểu nhất là Quần thể di tích cố đô đã được sánh ngang hàng với các kỳ quan hàng ngàn năm của nhân loại trong danh mục Di sản Văn hóa Thế giới của UNESCO.

Nằm giữa lòng thành phố Huế, bên bờ Bắc của sông Hương chảy xuyên qua từ Tây sang Đông, hệ thống kiến trúc biểu tượng cho quy hoạch của thành phố trung tâm quy hoạch Nhà Nguyễn và những sông sông rạch rạch bao bọc thành phố và thách thức của thiên nhiên. Quần thể di tích bao gồm: , Huế, ba tòa thành lồng vào nhau được bố trí đăng đờ trên mặt đất được xuyên suốt từ mặt Nam ra mặt Bắc. Hệ thống thành quách ở đây là một mẫu mực của sự kết hợp hài hòa nhuần nhuyễn giữa tinh hoa kiến trúc Đông và Tây, được đặt trong một khung cảnh thiên nhiên kỳ thú với những yếu tố biểu tượng của sự hòa hợp giữa ta và thiên nhiên xem đó là những bộ phận của Kinh thành Huế - đó là núi Ngự Bình, dòng Hương Giang, cồn Giã Viên, cồn Bắc Thanh... Nhìn từ phía ngoài, những công trình kiến trúc ở đây hòa nhập vào thiên nhiên tạo nên những tiểu cảnh đẹp khi nhìn từ trên cao đã tác động lên nó.

Được giới hạn bởi một vòng tường thành gần vuông với chiều dài 600m và 4 cửa ra vào mà được đào hào thành một hệ thống làm biểu tượng của Cố đô: Ngự Môn, chính là khu vực hành chính tại các cửa triều đình Nguyễn. Bên trong Hoàng thành, phía sau là Tử cấm thành - nơi ăn ở sinh hoạt của Hoàng gia.

Xuyên suốt cả ba toà thành, khi thì lát đá cổ thối, khi thì mang tính cổ cồng kềnh, con đường Thôn Đòo chày và bờ sông Hương mang trên mình những công trình kiến trúc quan trọng nhất của Kinh thành Huế: Nghinh Lương Đình, Phu Văn Lâu, Kênh Đài, Ngõ Môn, đền Thái Hoà, đền Cồn Chánh, đền Càn Thành, cung Khôn Thái, lầu Kiến Trung... Hai bên đường Thôn Đòo này là hàng trăm công trình kiến trúc lớn nhỏ bố trí cân đối đều đặn, đan xen cây cỏ, chập chồng khi ẩn khi hiện giữa những sắc màu thiên nhiên, luôn tạo cho con người một cảm giác như đang

Xa xa về phía Tây Kinh thành, nằm hai bên bờ sông Hương, lăng tẩm của các vua Nguyễn được xem là những thành tựu của nền kiến trúc nghệ thuật hoá. Lăng vua, đôi khi lại là một cõi thiên đường tạo ra cho chủ nhân hàng thú tiêu dao lúc còn sống, rồi sau đó mới trở thành cõi vĩnh hằng khi bước vào thế giới bên kia. Hàm nghĩa như vậy nên kiến trúc lăng tẩm này đây mang một phong thái hoàn toàn riêng biệt ở Việt Nam. Image

Một lăng vua Nguyễn được phân tích cấu trúc và tính cách của vị chủ nhân đang yên nghỉ: lăng Gia Long một công trình hoành tráng giữa núi rừng



trùng điệp khi nhìn ngắm và xem cảm nhận được hùng khí của một chí quân tử đứng trên trăm trượng; lăng Minh Mạng uy nghi bình chỉnh đăng đở giữa núi rừng hẻo lánh, được tôn tạo khéo léo, hiện có thể thấy được hùng tâm đở chí của một chính trị gia có tài và tính cách trang nghiêm của một nhà thơ quy củ; lăng Thiệu Trị thâm nghiêm, vẻ thâm trầm giữa chốn rừng không quần quật, cũng phần nào thể hiện tâm sự của một nhà thơ siêu việt trên văn đàn song không nổi bật chỉ thị nhân trong chính sử; lăng Tự Đức thể hiện tình được tạo nên chủ yếu từ sự bình tĩnh của con người, phong cách nội tại đầy gợi ý cho du khách hình ảnh của một tao nhân mang nặng nề niềm trầm tư về tâm huyết của một nhà vua không thể hiện được qua tính cách yếu ớt của một nhà thơ...

Bên cạnh thành quách, cung điện, lăng tẩm nguy nga tráng lệ, Huế còn lưu giữ trong lòng bao nhiêu công trình kiến trúc được đúc kết từ những vĩ nhân và thi nhân của hoàng quyền mà cách phân trí của các không gian không gian đã tiến đến đỉnh cao của sự hài hòa trong bố cục. Song song với Kinh thành và ngách bờ sông và bờ biển, Trấn Bình Thành án ngữ đường sông, Trấn Hải Thành trấn giữ một biển, Hải Vân Quan phòng ngự đường bờ phía Nam, cảm nhận những thành lũy của Kinh đô song không mấy ai để ý đến tính quân sự của nó vì nghề thu hút kiến trúc đẹp đến đỉnh cao. Đan xen giữa các khu vực kiến trúc nghệ thuật hoá được đúc kết, chúng ta còn có đền Nam Giao -

nđi vua tđ trđi; đđn Xđ Tđ c - nđi thđ thđ n đđt, thđ n lúa; Hđ Quyđ n - đđu trđ đđng duy nhđt dành cho voi và hđ; Vđn Miđ u- nđi thđ Khđ ng Tđ và đđng bia khđ c tên Tiđ n sĩ vđn thđ i Nguyđ n; Vđ Miđ u- nđi thđ các danh tđ đđng cđ đđi và đđng bia khđ c tên tiđ n sĩ vđ; đđi n Hđn Chđn - nđi thđ Thđnh mđ u Thiên Y A Na... và còn qua nhiđ u nhđng thđng tích liên quan đđ n triđ u Nguyđ n hoà đđi u trong các thđng cđ nh thiên nhiên nđi tiđng nhđ sông Hđ đđng, núi Ngđ, Vđng Cđ nh, Thiên Thai, Thiên An, Cđ a Thuđ n... thđ c sđ là nhđng bđ c tranh non nđđ c tuyđ t mđ.

Huđ đđng hiđ n hđ u nhđng khu vđ đđ n đđng danh tiđng nhđ Ngđ Viđn, Thđ Quang, Thđ đđng Mđ u, Trđ đđng Ninh, Thiđ u Phđ đđng...Chđnh phong cách kiđ n trúc vđ đđ n đđ đđy cũng lan tođ khđ p nđi trong dân gian, phđ i hđ p vđ i nhđng nhđn tđ sđ n có, đđ n đđ n đđ nh hình mđ t kiđ u thđ c nhđ vđ đđ n đđ c thù cđ a xđ Huđ. Đđy là thành phđ cđ a nhđng khu nhđ vđ đđ n vđ i nhđng ngđi nhđ cđ thđm nghiđm đđ n hiđ n giđ a xóm phđ đđng bình yên trong lòng Cđ đđ. Mđ i mđ t khu nhđ vđ đđ n đđ i mang bóng dáng cđ a Kinh thành Huđ thu nhđ, cũng có bình phong thay núi Ngđ, bđ nđđ c thđ đđng Hđ đđng, đđi tđng đá cđ m thay cho cđ n Dđ Viđn, Bđ c Thanh...đđ các yđ u tđ tiđ n án, hđ u chđ m, tđ long, hđ u hđ ...đđ i bđ n mùa hoá trái, rđu rđt chim ca, không gian đđ y còn là thđ giđ i cđ a nhđng thi nhđn mđ c khđch đđi đđ m ngđm vđ nh, là nđi diđ n xđ đđng nhđng đđi u ca Huđ nđđ nđng nhđ Nam Bình, Nam Ai...trong nhđng đđm giđ mát trắng thanh.

Gđ n mđ t thđ kđ rđ đđ i là Kinh đđ cđ a mđ t triđ u đđi phong kiđ n vđ i thiđ t chđ chính trđ đđ a trên nđ n tđng Nho giáo, tđng là thđ phđ cđ a Phđ t giáo mđ t thđ i, bên cđ nh nhđng kiđ n trúc cung đđnh đđng đđng đđng vàng son, Huđ còn đđ u giđ hàng trăm ngđi chđa thđm nghiđm cđ kính, an đđ c giđ a nhđng núi rđng hoang vu u tđ ch. Ông Amadou Mahtar M'bow- Nguyđn Tđng giđm đđ c UNESCO, đđ thđ t tinh tđ khi đđ a ra mđ t nhđ n xét trong đđ i kêu gđ i cho cuđ c vđ n đđng bđ o vđ, giđ gđn, tu sđ a và tôn tđ o Di sđ n vđn hoá Huđ : “Nhđng Huđ không phđ i chđ là mđ t mđ u mđ c vđ kiđ n trúc mà còn là mđ t cao đđi m vđ tinh thđ n và mđ t trung tâm vđn hoá sđi đđng - đđ đđ đđ o Phđ t và đđ o Khđ ng đđ thđ m sđu, hoà nhuyđ n vào truyđ n thđng đđ a phđ đđng, nuđi đđ đđng mđ t tđ tđ đđng tôn giáo, triđ t hđ c và đđ o lý hđ t sđ c đđ c đđo”.



Gđ n vđ i mđ t triđ u đđi phong kiđ n tuđn thđ nhđng quy tđ c rđ ch rđi cđ a triđ t lý Khđ ng Mđ nh, đđ hđ i và âm nhđ c đđ vđng kinh sđ này đđ phát triđ n vđ cùng phong phú và mang đđ m phong cách dân tđ c. Triđ u đđnh thì có đđ Tđ Giao, Tđ Xđ Tđ c, đđ Nguyđn Đđn, đđ Đđn Dđ đđng, đđ Vđ n Thđ, đđ Đđ i



*Theo VFUC*